

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VIỆT NAM

-----☪ ☼ ☽-----

Số: 24/2023/CV-TGD-SAVINA

V/v: Công bố thông tin về

Báo cáo thường niên năm 2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----☪ ☼ ☽-----

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2023

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hà Nội

Công ty cổ phần Sách Việt Nam xin gửi tới Quý Cơ quan lời chào trân trọng.

Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin đối với công ty đại chúng theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 16/11/2020 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam, Công ty cổ phần Sách Việt Nam đã hoàn thành Báo cáo thường niên năm 2022 và công bố thông tin theo quy định.

Báo cáo thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Sách Việt Nam được gửi kèm công văn này và đăng tải trên trang thông tin điện tử tại đường dẫn: <http://www.savina.com.vn>, mục Quan hệ cổ đông

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VP Công ty.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty

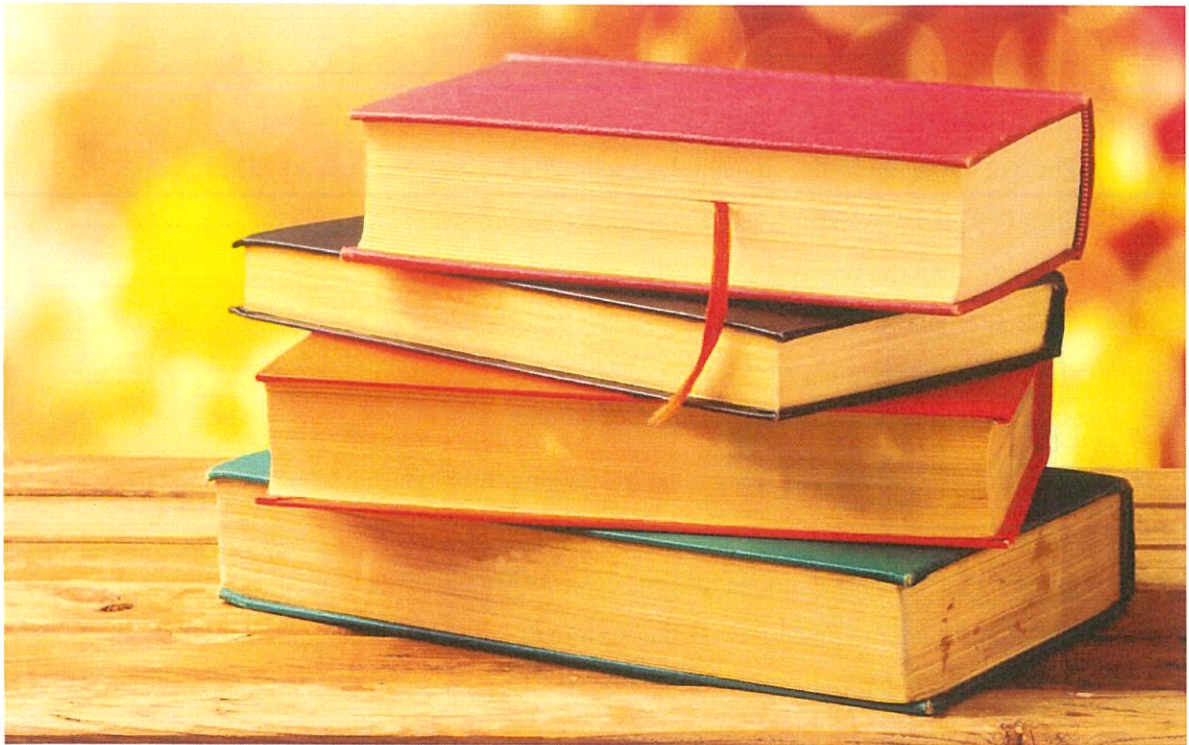
TỔNG GIÁM ĐỐC



CAO TIẾN BÌNH



CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VIỆT NAM SAVINA



THƯỜNG NIÊN 2022

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2022**

**MỤC LỤC**

<b>THÔNGIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> .....	<b>2</b>
<b>I. GIỚI THIỆU SAVINA</b> .....	<b>4</b>
1. Quá trình hình thành phát triển .....	4
2. Ngành nghề kinh doanh .....	4
3. Danh sách công ty liên quan tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 .....	6
4. Tóm tắt tình hình tài chính .....	6
5. Định hướng phát triển của Công ty .....	6
<b>II. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023</b> .....	<b>7</b>
1. Tổng quan tình hình kinh tế năm 2022 và triển vọng năm 2023 .....	7
2. Báo cáo Ban giám đốc .....	8
3. Những thay đổi chủ yếu .....	8
4. Phương hướng và kế hoạch hành động năm 2023 .....	9
<b>III. QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP</b> .....	<b>10</b>
1. Mô hình quản trị công ty .....	10
2. Tóm tắt lý lịch Bộ máy điều hành .....	11
3. Báo cáo Hội đồng quản trị .....	12
4. Báo cáo Ban kiểm soát .....	13
5. Thay đổi nhân sự của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc .....	14
6. Quản trị rủi ro .....	14
7. Cơ cấu cổ đông và thay đổi sở hữu của các cổ đông chủ chốt .....	14
8. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu .....	15
9. Giao dịch cổ phiếu quỹ .....	15
10. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty .....	15
<b>IV. QUẢN LÝ NHÂN LỰC</b> .....	<b>16</b>
1. Cơ cấu nhân sự .....	16
2. Chính sách đối với người lao động .....	16
<b>VI. TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2022</b> .....	<b>17</b>
1. Bảng cân đối kế toán .....	17
2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh .....	19
3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ .....	20

## THÔNGIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**Kính gửi Quý Cổ đông,**

Thay mặt Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) và Ban Lãnh đạo Công ty cổ phần (“**CTCP**”) Sách Việt Nam (“**Công ty**” hoặc “**SAVINA**”), tôi xin gửi tới Quý Cổ đông lời chào trân trọng cùng lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

**Thưa Quý vị,**

Với bề dày lịch sử hơn 60 năm, CTCP Sách Việt Nam hiện là một trong những doanh nghiệp đầu ngành trong lĩnh vực xuất bản, in ấn và kinh doanh sách báo, văn hóa phẩm. Công ty đã cung cấp ra thị trường nhiều ấn phẩm chất lượng và hiện có mối quan hệ hợp tác, kinh doanh mật thiết với các đơn vị trong và ngoài nước chuyên cung ứng sách xuất bản.

Năm 2022, Công ty đạt được kết quả hoạt động kinh doanh tích cực trong bối cảnh thị trường kinh doanh sách, văn hóa phẩm có mức độ cạnh tranh rất lớn, với doanh thu đạt 33,7 tỷ đồng tăng 46% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế đạt hơn 40 tỷ đồng, tăng 22% so với năm 2021.

Sau hơn sáu năm hợp tác chiến lược với Tập đoàn Vingroup – Công ty CP (“**Tập đoàn Vingroup**”), Công ty thực hiện những kế hoạch lớn trong chiến lược kinh doanh và phát huy tiềm năng. Ban lãnh đạo Công ty đã đưa ra chính sách khoán kinh doanh tới từng Phòng kinh doanh, từng người lao động. Công ty duy trì và phát triển mảng kinh doanh sách truyền thống bằng việc đẩy mạnh bán lẻ tại siêu thị đồng thời mở rộng và tìm kiếm thêm thị trường bán buôn vào các trường học, chú trọng giới thiệu những mặt hàng có thể mạnh cạnh tranh cao.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục hợp tác với các nhà xuất bản uy tín để giới thiệu các đầu mục sách có giá trị với nội dung hấp dẫn. Trong năm 2022, Công ty đã tiếp tục xuất bản các đầu sách luyện thi IELTS mới được độc quyền xuất bản và phát hành với nhà xuất bản Cambridge.

**Thưa Quý Cổ đông,**

Trong năm 2022, bối cảnh kinh tế thế giới cho thấy những diễn biến hết sức khó lường. Trước hết là dư chấn từ đại dịch Covid – 19. Tuy đã có sự kiểm soát tốt, song những hệ lụy của đại dịch vẫn tiếp tục đặt gánh nặng lên các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, ở quy mô toàn cầu. Đặc biệt Thêm vào đó, xung đột quân sự Nga – Ucraina đã ảnh hưởng rất mạnh mẽ tới kinh tế thế giới. Điều này khiến cho lạm phát toàn cầu tăng lên cao nhất trong vài chục năm qua, từ 4,7% năm 2021 lên tới 8,8% năm 2022.

Kinh tế Việt Nam mặc dù không tránh khỏi những tác động bất lợi, nhưng đã nhanh chóng lấy lại đà tăng trưởng vốn có của một thị trường đang phát triển và phục hồi mạnh mẽ vào nửa cuối 2022. Theo đó, GDP cả năm 2022 tăng 8,02%, cao nhất khu vực Đông Nam Á và đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011 – 2022. Lạm phát nằm trong mức kiểm soát 2,59%, đạt mục tiêu dưới 4% của Chính phủ đề ra.

Với bối cảnh thế giới gặp nhiều thách thức, tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2023 vẫn được Ngân hàng Thế giới dự báo ở mức khoảng 6,3%, tiếp tục nằm trong top đầu khu vực Đông Nam Á. Lạm phát được dự báo tiếp tục được duy trì dưới mức 4% Quốc hội đề ra. Kinh tế Việt Nam vẫn được kỳ vọng sẽ tăng trưởng ổn định, là tiền đề thuận lợi cho ngành xuất bản. SAVINA sẽ tiếp tục tổ chức tốt sản xuất kinh doanh, hợp tác chặt chẽ với các đối tác để đáp ứng kịp thời và đầy đủ nhu cầu khách hàng, phát huy vai trò là doanh nghiệp có quy mô lớn trong lĩnh vực văn hóa. Bên cạnh đó, Công ty cũng thực hiện phương châm đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh để tạo nguồn vốn hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh chính là phát hành xuất bản, khai thác hiệu quả các tài sản hiện có.

Công tác quản lý theo mô hình công ty cổ phần cũng tiếp tục được hoàn thiện, song hành với cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao đời sống của người lao động để đạt hiệu quả kinh doanh và sức cạnh tranh trên thị trường. HĐQT Công ty tin tưởng sâu sắc rằng, với kế hoạch đầu tư đã được nghiên cứu kỹ lưỡng cùng

ý chí quyết tâm và nỗ lực hết mình của Ban Lãnh đạo và toàn thể các cán bộ nhân viên, CTCP Sách Việt Nam sẽ có một năm hoạt động sôi nổi và hiệu quả.

Thay mặt HĐQT Công ty, tôi xin gửi lời tri ân chân thành đến Quý Cổ đông vì sự tin tưởng, ủng hộ với Công ty trong thời gian qua, và mong muốn tiếp tục nhận được sự đồng hành của Quý vị trong thời gian tới.

*Trân trọng cảm ơn!*

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**C.T. LÊ THĂNG LONG**

## I. GIỚI THIỆU SAVINA

### 1. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN

CTCP Sách Việt Nam (“SAVINA”) được thành lập từ những năm 1950, trải qua hơn 60 năm với nhiều giai đoạn phát triển và các tên gọi khác nhau. Tiền thân của Công ty là Sở Phát hành sách Trung ương, được tách ra từ Nhà in Quốc gia từ năm 1956, sau đó đổi tên thành Quốc doanh Phát hành sách Trung ương năm 1960 và hợp nhất với Công ty XNK Sách báo để thành lập Tổng Công ty Phát hành sách năm 1978.

Tháng 12 năm 1997, Tổng Công ty Phát hành sách Việt Nam được thành lập trên nền của Tổng Công ty Phát hành sách cũ với mô hình Tổng Công ty, trực thuộc Bộ Văn hóa Thông tin. Ngày 19 tháng 03 năm 2010, Chính phủ ra Nghị định số 25/2010/NĐ-CP về việc chuyển đổi công ty Nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, chính thức đổi tên Công ty thành Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam vào tháng 06 năm 2010.

Ngày 24 tháng 03 năm 2016, Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam đã tổ chức thành công cuộc bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (“HNX”), với số lượng cổ phần đấu giá thành công là 16.530.590 cổ phần. Ngày 27 tháng 04 năm 2016, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Ngày 15 tháng 07 năm 2016, Công ty đã niêm yết thành công trên hệ thống giao dịch sàn chứng khoán UPCOM của HNX với mã chứng khoán VNB.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100109829 là: 679.099.600.000 đồng.

Trụ sở chính: 44 Tràng Tiền, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: (84 24) 39 348 790

Fax: (84 24) 39 341591

Website: <http://savina.com.vn>

### 2. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Ngành nghề kinh doanh của SAVINA được quy định trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100109829 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 10 tháng 12 năm 2010 và được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm như sau:

<i>STT</i>	<i>Tên ngành</i>	<i>Mã ngành</i>
1.	<i>Xuất bản sách</i>	<i>5811</i>
2.	<i>Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ</i>	<i>5813</i>
3.	<i>Sao chép bản ghi các loại</i>	<i>1820</i>
4.	<i>Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ</i>	<i>7212</i>
5.	<i>Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh</i>	<i>4762</i>
6.	<i>In ấn (trừ các loại hình Nhà nước cấm)</i>	<i>1811</i>
7.	<i>Dịch vụ liên quan đến in</i>	<i>1812</i>
8.	<i>Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh</i>	<i>4761</i>
9.	<i>Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Chi tiết: Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm</i>	<i>4649</i>
10.	<i>Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại</i>	<i>8230</i>

11.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ các hoạt động Nhà nước cấm)	4773
12.	Đào tạo sơ cấp	8531
13.	Đào tạo trung cấp	8532
14.	Đào tạo cao đẳng	8533
15.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ các hoạt động Nhà nước cấm)	9000
16.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.  Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
17.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.  Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; - Ủy thác xuất, nhập khẩu.	8299
19.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
20.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
21.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
22.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
23.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
24.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
25.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
26.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
27.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp  Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
28.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa  Chi tiết: Đại lý bán trung thu và các loại hàng hóa khác.	4610
29.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990



### 3. DANH SÁCH CÔNG TY LIÊN QUAN TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022

▪ **Công ty mẹ: Tập đoàn Vingroup – Công ty CP**

- Địa chỉ: Số 7 Đường Bằng Lăng 1, khu Đô thị Sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội
- Vốn điều lệ: 38.688.573.060.000 đồng (căn cứ theo Giấy chứng nhận ĐKDN do Phòng ĐKKD – Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp thay đổi lần 71 được cấp ngày 16 tháng 02 năm 2022).
- Tỷ lệ cổ phần sở hữu của công ty mẹ: 65,33% vốn điều lệ CTCP Sách Việt Nam.

▪ **Công ty liên kết: Công ty Cổ phần In Sách Việt Nam**

- Địa chỉ: Số 22B, phố Hai Bà Trưng, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà nội.
- Vốn điều lệ: 14.500.000.000 đồng (căn cứ Giấy chứng nhận ĐKDN do phòng ĐKKD Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà nội cấp sửa đổi lần 4 ngày 09/08/2019)
- Tỷ lệ cổ phần sở hữu của công ty: 27,76% Vốn điều lệ CTCP In Sách Việt Nam, tương đương 4.025.000.000 đồng.

### 4. TÓM TẮT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	2022	2021	% Tăng/Giảm
Doanh thu thuần	33.704	23.143	45,6%
Doanh thu tài chính	62.723	55.817	12,4%
Lợi nhuận hoạt động	49.912	38.003	31,3%
Lợi nhuận trước thuế	50.045	38.110	31,3%
Lợi nhuận sau thuế	40.002	32.744	22,2%
Tài sản ngắn hạn	953.677	903.661	5,5%
Tài sản dài hạn	23.005	24.082	-4,5%
Tổng tài sản	976.681	927.743	5,3%
Nợ phải trả	18.276	9.339	95,7%
Vốn chủ sở hữu	958.406	918.404	4,4%
<b>Chỉ số tài chính</b>			
Tỷ suất lợi nhuận hoạt động (%)	148,1%	164,2%	
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế (%)	118,7%	141,5%	
Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (lần)	0,02	0,01	
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)	4,2%	3,6%	

*Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán của Savina năm 2021 và 2022*

### 5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY

Định hướng phát triển dài hạn của Công ty bao gồm:

- Xây dựng phương án kinh doanh và phương án sử dụng lao động hiệu quả để Công ty phát triển bền vững.

- Cải tiến công tác quản lý theo mô hình công ty cổ phần để nâng cao hiệu quả kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp.
- Duy trì các hoạt động từ trước đến nay, trong đó hoạt động kinh doanh sách là cốt lõi.

## II. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

### 1. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH KINH TẾ NĂM 2022 VÀ TRIỂN VỌNG NĂM 2023

#### Tổng quan tình hình kinh tế năm 2022

2022 tiếp tục là một năm kinh tế thế giới đứng trước nhiều thách thức lớn bởi tác động từ đại dịch Covid-19 và xung đột quân sự Nga – Ucraina.

Ngành xuất bản ở Việt Nam năm 2022 ghi nhận kết quả tích cực nhờ sự hồi phục sau và hồi phục mặc dù vẫn còn một phần bị ảnh hưởng khó khăn do dịch Covid-19 để lại trong nửa đầu năm. Việt Nam từ một quốc gia thiếu sách vào những năm 80 - 90 của thế kỷ XX với năng lực sản xuất vào khoảng trên 2 nghìn đầu sách/năm, bình quân sách/người đạt 0,8 bản, đến năm 2022 toàn ngành đã vươn lên phát triển cả về quy mô, trình độ, năng lực với hệ thống gồm 57 nhà xuất bản, trên 2.300 cơ sở in, trên 2.000 doanh nghiệp phát hành, gần 13.000 điểm phát hành trên cả nước.

Năm 2022 đánh dấu lần đầu tiên ngành Xuất bản cán mốc mục tiêu 6 bản sách/người/năm. Nội dung, chất lượng xuất bản phẩm được nâng lên một bước. Ngành xuất bản nỗ lực đưa sách đến gần hơn với bạn đọc. Công nghệ số ngày càng phát triển, thói quen tiếp cận và đọc sách thay đổi, việc đẩy mạnh chuyển đổi số, đa dạng loại hình sách đang được đơn vị xuất bản chú trọng để đưa sách đến gần hơn với bạn đọc. Tất cả các chỉ số về đầu sách, bản sách, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước năm 2022 đều tăng. Tổng doanh thu toàn ngành đạt gần 4.000 tỷ đồng, tăng 33,3% so với năm 2021. Nhiều hoạt động, chương trình nhằm thúc đẩy văn hóa đọc cũng được tổ chức trên phạm vi cả nước hàng năm như Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam 2022 vào tháng 4 đã diễn ra sôi nổi hay Hội sách trực tuyến quốc gia năm 2022 diễn ra tại Book365.vn.

#### Triển vọng năm 2023

Kinh tế thế giới năm 2023 dự báo sẽ khó khăn do tiếp tục chịu ảnh hưởng từ bất ổn địa chính trị, lạm phát kéo dài, suy thoái kinh tế tại các thị trường phát triển. Sự kiện bất ổn trên thị trường tài chính gần đây cũng là một rủi ro tiềm tàng với nền kinh tế thế giới trong năm 2023. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo nền kinh tế toàn cầu đạt mức tăng trưởng 2,9%. Tuy nhiên, khu vực châu Á, đặc biệt là ASEAN, được dự báo sẽ vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng tương đối khả quan. Việc Trung Quốc mở cửa được kỳ vọng sẽ tạo thuận lợi cho nông nghiệp, dịch vụ, xuất nhập khẩu của Việt Nam. Chính sách tiền tệ thắt chặt kỳ vọng sẽ được điều hành linh hoạt hơn trong năm 2023, đảm bảo thanh khoản, hỗ trợ nền kinh tế phát triển. Tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2023 được Ngân hàng Thế giới dự báo ở mức khoảng 6,3%, tiếp tục nằm trong top đầu khu vực Đông Nam Á. Lạm phát được dự báo tiếp tục được duy trì dưới mức 4% Quốc hội đề ra. Trong năm 2023, ngành xuất bản, in, phát hành sẽ chú trọng phát triển nền tảng xuất bản điện tử dùng chung; tiếp tục xây dựng và triển khai kế hoạch tổng thể “Quảng bá sách giai đoạn 2021 – 2025”, đề án “Phát triển sách nói trên các phương tiện giao thông công cộng” theo hình thức xã hội hóa; phát triển mạng lưới xuất bản phẩm trên cơ sở hạ tầng của hệ thống điểm bưu điện thuộc Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam.

Bên cạnh đó, tầm quan trọng của việc phát triển nội dung số và ứng dụng công nghệ để tiếp cận với đối tượng độc giả trẻ. Vì vậy, trong năm 2023, toàn ngành đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong các nhà xuất bản; tìm giải pháp tăng doanh thu, lợi nhuận cho các nhà xuất bản; đầu tư nâng cao chất lượng nhân lực cho ngành.

Bên cạnh đó, Luật Xuất bản cũng sẽ được nghiên cứu sửa đổi, bổ sung. Các cơ chế, chính sách mới sẽ được nghiên cứu và ban hành để tập trung chuyên đổi số các nhà xuất bản, tiến tới hình thành một thị trường xuất bản năng động, lành mạnh, chất lượng; đẩy mạnh chuyển từ xuất bản truyền thống sang xuất bản điện tử.

Bên cạnh định hướng của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm tầm nhìn đến năm 2030, Quyết định 2219/QĐ-TTg về Chương trình Sách quốc gia giai đoạn 2022 – 2026 với mục tiêu ứng dụng công nghệ số trong hoạt động xuất bản đã tạo ra những cơ hội mới đối với các doanh nghiệp trong ngành nói chung và cho Công ty nói riêng.

## 2. BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	2022	2021	% Tăng/Giảm
Doanh thu thuần	33.704	23.143	45,6%
Lợi nhuận trước thuế	50.045	38.110	31,3%
Lợi nhuận sau thuế	40.002	32.744	22,2%

*Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán SAVINA năm 2021 và 2022*

### Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2022

Chỉ tiêu	Đơn vị	2022	2021
<b>Cơ cấu tài sản</b>			
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	2,4	2,6
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	97,6	97,4
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	1,9	1,0
Vốn chủ sở hữu /Tổng nguồn vốn	%	98,1	99,0
<b>Khả năng thanh toán</b>			
Khả năng thanh toán nhanh	lần	53,2	106,6
Khả năng thanh toán ngắn hạn	lần	53,6	107,4
<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>			
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	4,1	3,5
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	118,7	141,5
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,2	3,6

*Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán SAVINA năm 2021 và 2022*

## 3. NHỮNG THAY ĐỔI CHỦ YẾU

### Tăng trưởng tài sản:

Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2022 là 976,7 tỷ đồng, tăng 48,9 tỷ đồng so với 31 tháng 12 năm 2021. Tổng tài sản tăng chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- Tiền và các khoản tương đương tiền tăng 12,4 tỷ đồng.
- Đầu tư tài chính ngắn hạn giảm 17,0 tỷ đồng.
- Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 54,0 tỷ.
- Hàng tồn kho tăng 0,6 tỷ đồng.
- Tài sản dài hạn giảm 1,1 tỷ đồng.

#### **Nguồn vốn chủ sở hữu và nợ phải trả**

Biến động nguồn vốn trong năm của Công ty chi tiết như sau:

- Nợ ngắn hạn tăng 9,4 tỷ đồng, chủ yếu do:
  - Thuế và các khoản phải nộp nhà nước tăng 6,5 tỷ đồng.
  - Phải trả người bán tăng 1,6 tỷ đồng.
  - Phải trả người lao động tăng 0,8 tỷ đồng.
  - Phải trả ngắn hạn khác tăng 0,7 tỷ đồng.
- Nợ dài hạn giảm 0,4 tỷ đồng chủ yếu từ việc điều chỉnh nguồn tiền đặt cọc trong năm cho đơn vị thuê văn phòng, nhà xưởng.
- Vốn chủ sở hữu của Công ty tăng 40,0 tỷ đồng do tăng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế năm nay so với năm trước.

#### **Tổng số thuế nộp ngân sách Nhà nước**

- Từ 01 tháng 01 năm 2022 đến 31 tháng 12 năm 2022, Công ty đã nộp cho Ngân sách Nhà nước tổng cộng 5,06 tỷ đồng tiền thuế, trong đó:
  - Thuế TNDN: 3,55 tỷ đồng
  - Thuế GTGT: 1,06 tỷ đồng
  - Thuế TNCN: 0,14 tỷ đồng
  - Các loại thuế khác 0,31 tỷ đồng

#### **Thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị (“HĐQT”), Ban Kiểm soát (“BKS”) và lương cho Ban Giám đốc (“BGĐ”) từ 01 tháng 01 năm 2021 đến 31 tháng 12 năm 2022:**

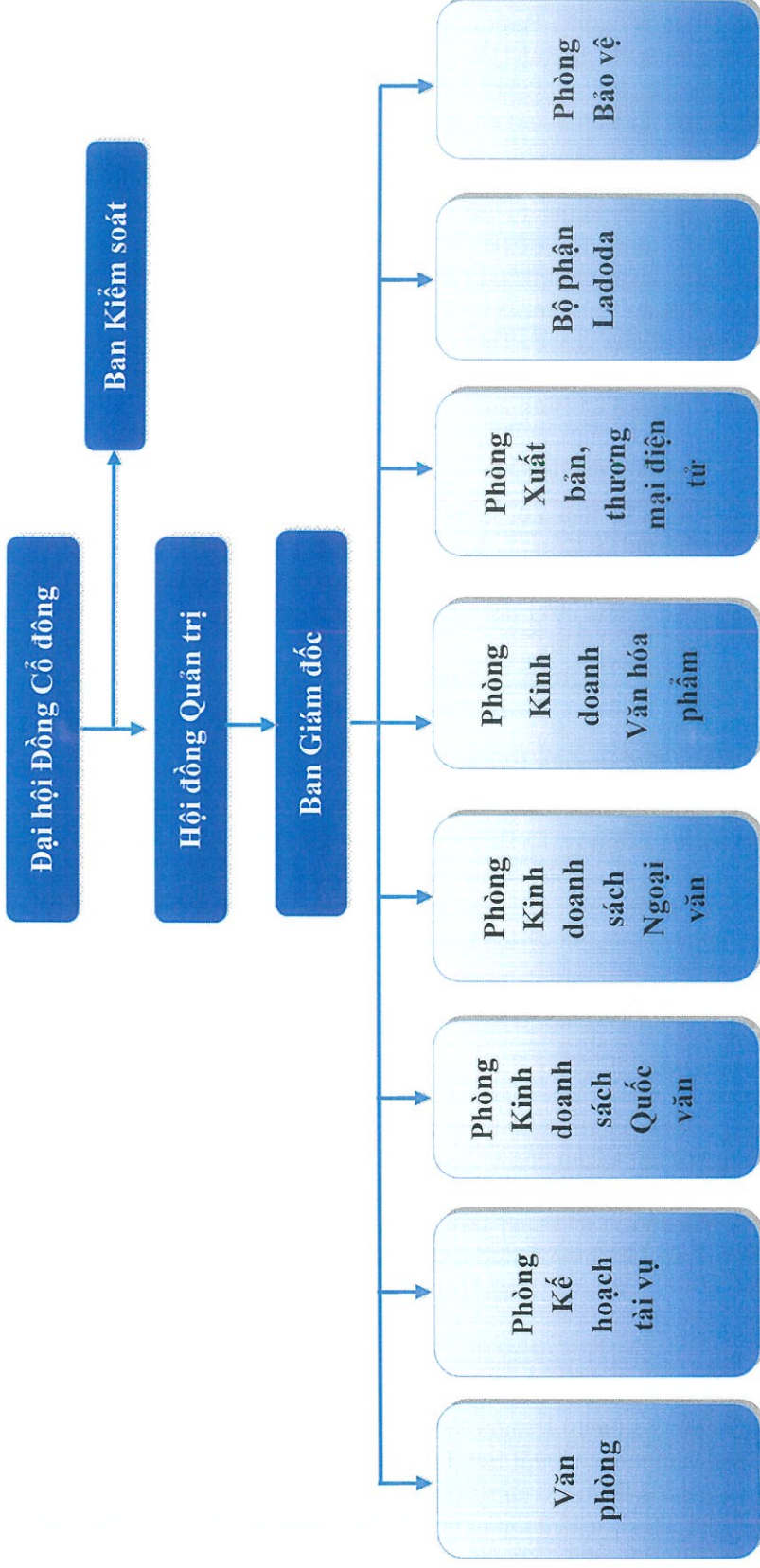
Tổng số tiền thù lao của các thành viên HĐQT và BKS là 30.000.000 đồng và lương cho BGĐ là 445.635.034 đồng.

#### **4. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG NĂM 2023**

Trong năm 2023, Công ty đã đề ra các kế hoạch hành động cụ thể như sau:

- Tiếp tục thực hiện chính sách khoán doanh thu đến từng Phòng kinh doanh. Người lao động sẽ phát huy tính tự chủ trong kinh doanh, gắn quyền lợi và trách nhiệm.
- Đảm bảo thu nhập của người lao động tương ứng với năng lực, khối lượng và hiệu quả công việc đem lại.
- Công ty tiếp tục duy trì các hoạt động kinh doanh chính, truyền thống gồm Sách và Văn hóa phẩm.
- Đẩy mạnh kinh doanh trên các kênh bán hàng trực tuyến như Adayroi, Tiki, Sendo để đáp ứng xu hướng và nhu cầu mua sắm của khách hàng.
- Nghiên cứu triển khai việc phát hành sách điện tử.

III. QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP  
1. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY



## 2. TÓM TẮT LÝ LỊCH BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH

### Hội đồng Quản trị

#### Ông Lê Thăng Long – Chủ tịch HĐQT

Ông Lê Thăng Long, sinh ngày 09 tháng 08 năm 1974, tại Hà Nội, tốt nghiệp Thạc sỹ Kỹ thuật. Từ năm 1996 – 2004, ông công tác tại Công ty Thiết bị Điện thoại – Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam. Từ 2004 – 2010, ông công tác tại Ban Đầu tư Phát triển – Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam. Từ năm 2010 đến nay, ông giữ chức vụ Giám đốc Phát triển Dự án tại Tập đoàn Vingroup. Từ tháng 04 năm 2016 đến nay, ông được bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT CTCP Sách Việt Nam.

#### Bà Trần Thanh Mai – Thành viên HĐQT

Bà Trần Thanh Mai, sinh ngày 09 tháng 11 năm 1969 tại Hà Nội, tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế. Từ năm 1991 – 1996, bà Mai là Kiểm toán viên – Công ty Ernst & Young Việt Nam. Từ năm 1996 – 2005, bà là Giám đốc Tài chính - Công ty TNHH Shell Gas Hải Phòng. Từ năm 2005 – 2009, bà Mai là Kế toán trưởng Công ty TNHH Nortel Việt Nam. Từ năm 2009 đến nay, bà Mai giữ chức vụ Trưởng phòng Quản lý Kế toán – Tập đoàn Vingroup – Công ty CP. Tháng 06 năm 2019, bà Mai được bầu là Thành viên HĐQT CTCP Sách Việt Nam nhiệm kỳ 2016 – 2021. Tháng 06 năm 2021, bà Trần Thanh Mai tiếp tục được bầu là thành viên HĐQT CTCP Sách Việt Nam nhiệm kỳ 2021 – 2026.

#### Ông Vũ Quyết Thắng – Thành viên HĐQT

Ông Vũ Quyết Thắng, sinh ngày 25 tháng 07 năm 1977 tại Hà Nội, tốt nghiệp Cử nhân Xây dựng. Từ năm 2000 – 2003, ông Thắng công tác tại Công ty kiến trúc Việt Nam. Từ năm 2004 – 2006, ông Thắng công tác tại Công ty CP Quan hệ quốc tế và Đầu tư sản xuất. Từ năm 2007 đến 2010, ông Thắng công tác Tập đoàn vàng bạc, đá quý DOJI. Từ năm 2011 đến nay, ông Thắng công tác tại Tập đoàn Vingroup – Công ty CP. Tháng 06 năm 2019, ông Thắng được bầu là Thành viên HĐQT CTCP Sách Việt Nam nhiệm kỳ 2016 – 2021. Tháng 06 năm 2021, ông Vũ Quyết Thắng tiếp tục được bầu là thành viên HĐQT CTCP Sách Việt Nam nhiệm kỳ 2021 – 2026.

#### Ông Nguyễn Trọng Tuấn – Thành viên HĐQT

Ông Nguyễn Trọng Tuấn, sinh ngày 09 tháng 11 năm 1960 tại Hà Nội, tốt nghiệp Thạc sỹ Kinh tế. Từ năm 1985 – 2014, ông công tác tại Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam (công ty được chuyển đổi từ Tổng Công ty Sách Việt Nam), giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng Thành viên kiêm Tổng Giám đốc. Từ năm 2015 đến nay, ông là thành viên Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp của Bộ Văn hóa Thông tin và Du lịch. Từ tháng 04 năm 2016 đến nay, ông giữ chức vụ thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc CTCP Sách Việt Nam.

#### Ông Trần Lê Phương – Thành viên HĐQT

Ông Trần Lê Phương, sinh ngày 04 tháng 01 năm 1969 tại Hà Nội, là Thạc sỹ Quản lý Kinh tế. Từ năm 1991 – 1996, ông Phương là nghiên cứu viên tại Viện Thiết kế Công nghiệp Hóa chất. Từ năm 1996 – 2006, ông là cán bộ kinh doanh, kỹ thuật và quản lý tại Công ty TNHH ExxonMobil Việt Nam. Từ năm 2007 – 2008, ông Phương là Tổng Giám đốc VCCorp. Từ năm 2008 đến nay, ông Phương công tác tại Tập đoàn Vingroup – Công ty CP và giữ chức vụ quản lý trong các công ty trong Tập đoàn. Tháng 06 năm 2020, ông Phương được bầu vào vị trí thành viên HĐQT CTCP Sách Việt Nam nhiệm kỳ 2016 – 2021. Tháng 06 năm 2021, ông Trần Lê Phương tiếp tục được bầu là thành viên HĐQT CTCP Sách Việt Nam nhiệm kỳ 2021 – 2026.

### Ban Giám đốc

#### Ông Cao Tiến Bình – Tổng Giám đốc

Ông Cao Tiến Bình, sinh ngày 23 tháng 10 năm 1983 tại Hà Nội, trình độ chuyên môn là Kỹ sư Xây dựng. Từ năm 2008 – 2010, ông Bình công tác tại Ban Quản lý dự án đường sắt đô thị Hà Nội. Từ năm 2010 – 2013, ông giữ chức vụ Giám đốc BQL Dự án Hưng Yên – Công ty cổ phần Bất động sản Dầu khí. Từ năm 2013 – 2015, Ông Bình giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty CP Đầu tư Xây dựng và chuyển giao công nghệ và từ năm 2015 cho đến nay, ông công tác tại Tập đoàn Vingroup – Công ty CP với chức vụ Trợ lý Giám đốc Phát triển Dự án. Ông Bình giữ chức vụ Tổng Giám đốc của Công ty từ tháng 05 năm 2018.

**Ông Nguyễn Trọng Tuấn – Phó Tổng Giám đốc** (xem thông tin ở trên)

**Ông Đặng Xuân Ánh – Kế toán trưởng**

Ông Đặng Xuân Ánh, sinh ngày 05 tháng 09 năm 1979 tại Nam Định, tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế. Từ tháng 07 năm 2001 đến tháng 04 năm 2004, ông là Kế toán viên tại Công ty Liên doanh Công trình Hữu Nghị – Tổng Công ty Công trình Giao thông 8. Từ tháng 04 năm 2004 đến tháng 09 năm 2009, ông là Kế toán trưởng Công ty thành viên – Tổng Công ty Bảo hiểm Bưu điện. Từ tháng 10 năm 2009 đến tháng 04 năm 2015, ông là Kế toán trưởng Công ty CP Xây dựng công ty TDT. Từ tháng 04 năm 2015 đến tháng 04 năm 2016, ông là Kế toán trưởng Công ty TNHH Quản lý Xây dựng Vincom 6. Từ tháng 04 năm 2016, ông được bổ nhiệm giữ chức vụ Kế toán trưởng CTCP Sách Việt Nam.

**Ban Kiểm soát**

**Bà Nguyễn Hồng Mai – Trưởng Ban Kiểm soát**

Bà Nguyễn Hồng Mai, sinh ngày 29 tháng 08 năm 1985 tại Hà Nội, tốt nghiệp Cử nhân Tài chính kế toán, Thạc sĩ Tài chính doanh nghiệp và giám sát quản lý và có chứng chỉ kiểm toán viên Việt Nam. Từ năm 2007 – 2016, bà Mai là Kiểm toán viên tại Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. Từ năm 2016 tới nay, bà Mai là chuyên viên tài chính của Tập đoàn Vingroup. Từ tháng 06 năm 2020, bà được bầu giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát CTCP Sách Việt Nam nhiệm kỳ 2016 – 2021. Tháng 06 năm 2021, bà Nguyễn Hồng Mai tiếp tục được bầu là Trưởng Ban Kiểm soát CTCP Sách Việt Nam nhiệm kỳ 2021 – 2026.

**Bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Thành viên Ban Kiểm soát**

Bà Nguyễn Thị Thu Thủy, sinh ngày 25 tháng 04 năm 1977 tại Hà Nội, tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế. Từ năm 2010 đến tháng 08 năm 2015, bà là Kế toán viên Công ty CP Đầu tư và Phát triển Địa ốc Thành phố Hoàng Gia. Từ tháng 09 năm 2015 đến tháng 09 năm 2016, bà là chuyên viên Phòng Quản lý Kế toán Tập đoàn Vingroup. Từ tháng 10 năm 2016 đến nay, bà là chuyên viên Phòng Quản lý Tài chính Kế toán – Cụm Bất động sản của Tập đoàn Vingroup. Từ tháng 04 năm 2016, bà được bầu vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát CTCP Sách Việt Nam.

**Bà Nguyễn Thị Lan Anh – Thành viên Ban Kiểm soát**

Bà Nguyễn Thị Lan Anh, sinh ngày 26 tháng 04 năm 1980 tại Hà Nội, tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Xuất bản. Từ năm 2008 – 2011, bà là Phó Phòng phụ trách xuất bản Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam. Từ năm 2012 – nay, bà là Phó Phòng Xuất nhập khẩu Công ty TNHH MTV Sách Việt Nam. Từ tháng 04 năm 2016, bà được bầu vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát CTCP Sách Việt Nam.

**3. BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

▪ **Hoạt động chung**

Trong năm 2022, HĐQT thực hiện giám sát đối với BGD theo quy định tại Điều lệ Công ty, các quy định, quy chế quản lý nội bộ và Pháp luật hiện hành, gồm các công tác chính sau:

- Giám sát công tác lập Báo cáo thường niên, Báo cáo tài chính năm của Công ty đúng theo quy định;
- Chủ trì, tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 19 tháng 05 năm 2022;
- Giám sát việc công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định;
- Giám sát hoạt động quản lý, điều hành của Ban Giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra trong năm 2022;
- Trong năm 2022, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
-----	---------------------------	------	----------

1.	01/2022/NQ – HĐQT - SAVINA	25/3/2022	Lùi thời gian họp ĐHĐCĐ thường niên 2022
2.	02/2022/NQ – HĐQT - SAVINA	25/3/2022	Chốt Danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2022.
3.	03/2022/NQ – HĐQT - SAVINA	27/4/2022	Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2022 và thông qua tài liệu họp.
4.	04/2022/NQ – HĐQT- SAVINA	04/07/2022	Thông qua việc tiếp tục cho Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh và Phát triển Thương mại Việt An vay từ khoản tiền nhàn rỗi của Công ty
5.	05/2022/NQ-HĐQT- SAVINA	15/08/2022	Thông qua về việc sử dụng nguồn tiền nhàn rỗi của Công ty để mua trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi hoặc gửi tiền tiết kiệm.
6.	06/2022/NQ-HĐQT- SAVINA	10/10/2022	Thông qua về việc bán trái phiếu và kế hoạch sử dụng nguồn tiền nhàn rỗi của Công ty.

▪ **Định hướng hoạt động năm 2023**

- Tăng cường đổi mới công tác quản trị theo hướng tinh gọn, đơn giản, hiệu quả
- Tiếp tục duy trì, phát triển và tích cực mở rộng thị trường kinh doanh sách truyền thống và các hoạt động khác.

**4. BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT**

▪ **Đánh giá tình hình tài chính của Công ty**

Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn tài chính từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022, phù hợp với các quy định của hệ thống kế toán hiện hành.

▪ **Đánh giá việc tuân thủ pháp luật, thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) và HĐQT**

Ban Kiểm soát đánh giá các hoạt động của Công ty trong năm 2021 phát triển an toàn, bền vững, tuân thủ theo đúng pháp luật hiện hành. Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT cũng được giám sát chặt chẽ, đảm bảo đúng định hướng đề ra. Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, Ban Kiểm soát đánh giá HĐQT, BGĐ và các phòng, ban liên quan đã tổ chức thực hiện tốt và không để xảy ra thiếu sót hay vi phạm nào lớn ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty.

▪ **Công tác giám sát, kiểm tra thực hiện quy chế quản trị nội bộ Công ty**

Nhờ việc thực hiện nghiêm túc quy chế quản trị công ty, HĐQT đã chủ động trong việc giám sát và điều hành kịp thời chiến lược kinh doanh cũng như các quyết sách cụ thể liên quan đến hoạt động của Công ty. Trong năm qua, Ban Kiểm soát cũng đã đẩy mạnh kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ quy chế hoạt động, nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của hoạt động kiểm soát, đặc biệt là với các giao dịch trọng yếu và giao dịch với các bên liên quan.



**5. THAY ĐỔI NHÂN SỰ CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN GIÁM ĐỐC**

- Thay đổi về Thành viên HĐQT tính đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2022: không có thay đổi.
- Thay đổi về Thành viên Ban Giám đốc tính đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2022: không có thay đổi.
- Thay đổi về thành viên BKS tính đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2022: không có thay đổi.

**6. QUẢN TRỊ RỦI RO**

Tại Công ty, Ban Lãnh đạo luôn phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban chuyên môn để quản trị rủi ro. Định hướng quản trị rủi ro của Công ty chủ yếu là kiểm soát các rủi ro về quy trình hoạt động, rủi ro về tài chính và rủi ro thị trường. Hoạt động quản lý rủi ro nhằm đảm bảo Công ty được kiểm soát chặt chẽ về tài chính và kế toán, đạt được các mục tiêu trong kinh doanh, đạt được hiệu quả và hiệu suất của các hoạt động, đảm bảo độ tin cậy của báo cáo tài chính, tuân thủ pháp luật và các quy định nội bộ. Một số rủi ro có thể ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

**a. Rủi ro về kinh tế vĩ mô**

Những bất ổn của kinh tế vĩ mô, thay đổi chính sách tài khóa và tiền tệ trong hệ thống tài chính ảnh hưởng đến dự báo về triển vọng và nhu cầu tiêu thụ, sản xuất trong nền kinh tế, và ảnh hưởng đến ngành và các công ty trong ngành. Để hạn chế các rủi ro về kinh tế vĩ mô, Ban Lãnh đạo đưa ra các dự báo định kỳ về thay đổi vĩ mô trong ngắn, trung và dài hạn. Trên cơ sở đó, các công cụ quản lý tài chính được sử dụng phù hợp với các thay đổi của nền kinh tế trong từng thời kỳ.

**b. Rủi ro tín dụng**

Rủi ro tín dụng là rủi ro khi đối tác mất khả năng thanh toán. Công ty quản trị rủi ro tín dụng dựa trên phân tích hồ sơ rủi ro của từng đối tác, từ đó xây dựng các chính sách kinh doanh phù hợp với từng nhóm đối tượng.

**c. Rủi ro hoạt động**

Rủi ro hoạt động là các rủi ro xuất phát từ nguyên nhân hệ thống, quy trình, con người hoặc các sự kiện bên ngoài. Năm 2022, nhằm nâng cao chất lượng quản trị rủi ro hoạt động, Công ty đã thực hiện kiện toàn hệ thống quy định, chính sách và quy trình. Đồng thời, Công ty tập trung công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nhân sự để giảm thiểu các rủi ro hoạt động do yếu tố con người gây ra cũng như triển khai công tác đánh giá rủi ro trong hoạt động, góp phần nâng cao văn hóa quản trị rủi ro trong Công ty.

**7. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ THAY ĐỔI SỞ HỮU CỦA CÁC CỔ ĐÔNG CHỦ CHỐT**

- a. Tổng số cổ phần tại thời điểm 15 tháng 04 năm 2022: 67.909.960 cổ phần.
- b. Danh sách cổ đông sáng lập: Công ty không có cổ đông sáng lập.
- c. Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 15 tháng 04 năm 2022 (tại thời điểm chốt DSCĐ để họp ĐHĐCĐ thường niên 2022)

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Số cổ phần	Tỷ lệ	Số cổ phần	Tỷ lệ	Số cổ phần	Tỷ lệ
<b>Cổ đông cá nhân</b>	<b>16.007.530</b>	<b>23,57%</b>	<b>731.700</b>	<b>1,08%</b>	<b>16.739.230</b>	<b>24,65%</b>
Từ 5% trở lên	0	0%	0	0%	0	0%
Dưới 5%	16.007.530	23,57%	731.700	1,08%	16.739.230	24,65%
<b>Cổ đông pháp nhân</b>	<b>51.155.730</b>	<b>75,33%</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>	<b>51.155.730</b>	<b>75,33%</b>
Từ 5% trở lên	51.155.270	75,33%	0	0%	51.155.270	75,33%
Dưới 5%	460	0,00%	0	0%	460	0,00%
<b>Cổ phiếu Quỹ</b>	<b>15.000</b>	<b>0,02%</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>	<b>15.000</b>	<b>0,02%</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>67.178.260</b>	<b>98,92%</b>	<b>731.700</b>	<b>1,08%</b>	<b>67.909.960</b>	<b>100%</b>

**d. Cơ cấu cổ đông lớn**

STT	Tên cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%) trên VDL
1	Tập đoàn Vingroup – Công ty CP	44.364.274	65,33%
2	Công ty TNHH Tổng Công Ty Đầu Tư Và Kinh Doanh Vốn Nhà Nước	6.790.996	10,00%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>51.155.270</b>	<b>75,33%</b>

*Nguồn: Danh sách cổ đông của SAVINA tại ngày 15 tháng 04 năm 2022*

**e. Tỷ lệ sở hữu của cổ đông nội bộ (đến thời điểm 15 tháng 04 năm 2022)**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu
<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>				
1	Lê Thăng Long	Chủ tịch HĐQT	0	0%
2	Trần Thanh Mai	Thành viên HĐQT	0	0%
3	Vũ Quyết Thắng	Thành viên HĐQT	0	0%
4	Nguyễn Trọng Tuấn	Thành viên HĐQT	3.700	0,005%
5	Trần Lê Phương	Thành viên HĐQT	0	0%
<b>BAN GIÁM ĐỐC</b>				
1	Cao Tiến Bình	Tổng Giám đốc	0	0%
2	Nguyễn Trọng Tuấn	Phó TGĐ	3.700	0,005%
3	Đặng Xuân Ánh	Kế toán trưởng	0	0%
<b>BAN KIỂM SOÁT</b>				
1	Nguyễn Hồng Mai	Trưởng ban	0	0%
2	Nguyễn Thị Thu Thủy	Thành viên	0	0%
3	Nguyễn Thị Lan Anh	Thành viên	3.100	0,005%

**f. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn:** Không phát sinh

**g. Giao dịch của các thành viên chủ chốt (HĐQT, Ban kiểm soát, BGĐ):** Không phát sinh

**h. Giao dịch của những đối tượng có liên quan đến các thành viên chủ chốt:** Không phát sinh

**8. TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU**

Kể từ giai đoạn chuyển thành công ty cổ phần ngày 27 tháng 04 năm 2016 đến 31 tháng 12 năm 2022, Công ty không có thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

**9. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ**

Công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

**10. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY**

Việc **tiết kiệm năng lượng điện nước và tài nguyên** là vấn đề quan trọng đối với toàn thể xã hội nói chung và với sự phát triển bền vững của Công ty nói riêng. Do đó, Công ty cũng chú trọng tổ chức các buổi hội thảo để nâng cao nhận thức của cán bộ, nhân viên về bảo vệ môi trường để các cán bộ, nhân viên có thể hợp sức với xã hội trong nỗ lực xây dựng thành phố xanh – sạch – đẹp.

**Phát triển nhân sự bền vững thông qua việc bảo đảm quyền lợi bình đẳng đối với người lao động**

Công ty đánh giá người lao động theo năng suất và hiệu quả công việc, đem lại cơ hội công bằng cho tất cả các cán bộ, nhân viên trong quá trình làm việc, và tạo điều kiện để mọi người phát huy năng lực tối đa. Việc bảo đảm quyền lợi bình đẳng với người lao động chính là cách thức để công ty phát triển nhân sự bền vững.

Công ty cũng tổ chức các hoạt động để gắn kết đoàn thể và cộng đồng: Hàng năm, các cán bộ, nhân viên cùng tham gia các chương trình tình nguyện: ủng hộ đồng bào lũ lụt, giỏ quà tết cho người nghèo và các chương trình thiện nguyện khác.

#### **IV. QUẢN LÝ NHÂN LỰC**

##### **1. CƠ CẤU NHÂN SỰ**

Số lượng cán bộ, nhân viên (“CBNV”) của Công ty tính đến 31 tháng 12 năm 2022 có 54 người với cơ cấu như sau:

Thời gian	Số lượng CBNV (người)	Giới tính		Trình Độ		
		Nam	Nữ	Trên Đại học	Đại học	Dưới Đại học
31/12/2022	54	14	40	3	42	9

Thu nhập bình quân năm 2022 của CBNV của Công ty là 8.227.699 đồng/tháng.

##### **2. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ nhân viên.

###### **Chế độ làm việc**

*Thời gian làm việc, nghỉ ngơi:* Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 5 ngày/tuần. Khi có yêu cầu để bảo đảm tiến độ, chất lượng trong các hoạt động kinh doanh, dịch vụ, Công ty có thể yêu cầu CBNV làm thêm giờ và thực hiện các chế độ đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động ngoài việc đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của pháp luật. CBNV được hưởng chế độ nghỉ Lễ, nghỉ phép có hưởng nguyên lương theo đúng quy định của Luật Lao động.

*Điều kiện làm việc:* Với cam kết xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, một mái nhà chung an toàn để CBNV có thể yên tâm cống hiến, phát huy tối đa năng lực của bản thân, Công ty đã bố trí văn phòng làm việc cho CBNV rộng rãi, khang trang. CBNV được cấp phát đồng phục, trang thiết bị làm việc hiện đại, được kiểm tra sức khỏe định kỳ. Đối với CBNV trực thuộc khối dịch vụ, Công ty trang bị đầy đủ phương tiện, thiết bị bảo hộ lao động, vệ sinh lao động. Các nguyên tắc an toàn lao động luôn được tuân thủ nghiêm ngặt trong toàn Công ty.

###### **Chính sách tuyển dụng**

*Tuyển dụng:* Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút và chào đón tất cả những ứng viên đang quan tâm tìm kiếm một môi trường làm việc năng động, tốc độ, sáng tạo và hiệu quả – nơi mỗi cá nhân có thể tự do sáng tạo, phát huy tối đa khả năng và kiến thức chuyên môn.

###### **Chính sách lương, thưởng, phúc lợi**

Công ty đã xây dựng chính sách lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc, kỹ năng và trình độ chuyên môn của CBNV nhằm ghi nhận đúng mức năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân, đồng thời tạo động lực khuyến khích CBNV phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc.

*Lương, Bảo hiểm:* Công ty thực hiện đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật về việc trích nộp Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp. Ngoài ra, Công ty còn mua thêm Bảo hiểm sinh mạng, tai nạn cá nhân 24/24h cho toàn thể CBNV.

*Khen thưởng:* Công ty đã xây dựng và áp dụng chính sách Khen thưởng theo đó mọi CBNV có thành tích, đóng góp vào hiệu quả hoạt động của bộ phận đều phải được ghi nhận, biểu dương và khen thưởng. Chính sách Khen thưởng với các nội dung và hình thức khen thưởng chi tiết đã được phổ biến tới tất cả các Cán bộ Lãnh đạo, Cán bộ quản lý và toàn thể CBNV để tổ chức thực hiện.

*Phúc lợi:* Công ty quan tâm đến quyền lợi và đời sống tinh thần cho toàn thể CBNV. Chính sách phúc lợi đã được xây dựng rất chi tiết, thường xuyên được Ban Lãnh đạo Công ty nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung nhằm duy trì chế độ phúc lợi cho CBNV ở mức cao, qua đó góp phần tạo động lực làm việc, khích lệ CBNV đóng góp nhiều hơn nữa cho sự phát triển của Công ty.

**V. TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2022**

**1. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

*Đơn vị tính: Việt Nam đồng*

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Ngày 31 tháng 12 năm 2022	Ngày 01 tháng 01 năm 2022
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>953.676.921.394</b>	<b>903.661.274.509</b>
<b>110</b>	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>		<b>13.359.870.235</b>	<b>993.081.581</b>
111	1. Tiền		4.859.870.235	993.081.581
112	2. Các khoản tương đương tiền		8.500.000.000	-
<b>120</b>	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>		<b>131.500.000.000</b>	<b>148.500.000.000</b>
123	1 Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		131.500.000.000	148.500.000.000
<b>130</b>	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>801.350.487.792</b>	<b>747.340.472.787</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng		1.865.876.506	1.822.222.757
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		123.999.999	413.333.333
135	3 Phải thu về cho vay ngắn hạn		770.000.000.000	550.000.000.000
136	4. Phải thu ngắn hạn khác		29.404.515.129	195.139.620.539
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(43.903.842)	(34.703.842)
<b>140</b>	<b>IV. Hàng tồn kho</b>		<b>7.438.293.342</b>	<b>6.810.203.237</b>
141	1. Hàng tồn kho		9.090.614.512	8.101.722.702
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(1.652.321.170)	(1.291.519.465)
<b>150</b>	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>28.270.025</b>	<b>17.516.904</b>
153	1. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		28.270.025	17.516.904
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>23.004.504.161</b>	<b>24.081.805.281</b>
<b>210</b>	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>135.000.000</b>	<b>135.000.000</b>
216	1. Phải thu dài hạn khác		135.000.000	135.000.000
<b>220</b>	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>3.902.919.936</b>	<b>5.471.193.814</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình		3.902.919.936	5.417.193.814
222	- Nguyên giá		18.310.069.546	21.195.260.896
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(14.407.149.610)	(15.724.067.082)
227	2. Tài sản cố định vô hình			
228	- Nguyên giá		231.467.000	231.467.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(231.467.000)	(231.467.000)
<b>230</b>	<b>III. Bất động sản đầu tư</b>		<b>8.321.511.349</b>	<b>7.765.663.047</b>
231	- Nguyên giá		33.453.922.441	30.568.731.091
232	- Giá trị hao mòn lũy kế		(25.132.411.092)	(22.803.068.044)
<b>240</b>	<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>		<b>6.000.000.000</b>	<b>6.000.000.000</b>
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		6.000.000.000	6.000.000.000
<b>250</b>	<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>		<b>4.322.500.000</b>	<b>4.322.500.000</b>
252	1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		4.322.500.000	4.322.500.000
<b>260</b>	<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>322.572.876</b>	<b>387.448.420</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn		322.572.876	387.448.420
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b> <b>(270 = 100 + 200)</b>		<b>976.681.425.555</b>	<b>927.743.079.790</b>

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Ngày 31 tháng 12 năm 2022	Ngày 01 tháng 01 năm 2022
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>18.275.684.926</b>	<b>9.338.941.015</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>17.797.684.926</b>	<b>8.414.941.015</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn		5.997.110.917	4.429.698.864
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		11.384.189	18.468.884
313	3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước		8.688.414.524	2.224.620.133
314	4. Phải trả người lao động		1.221.166.389	461.212.641
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn		135.500.000	262.762.500
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		1.003.668.907	945.077.993
319	7. Phải trả ngắn hạn khác		740.440.000	73.100.000
<b>330</b>	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>478.000.000</b>	<b>924.000.000</b>
337	1. Phải trả dài hạn khác		478.000.000	924.000.000
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>958.405.740.629</b>	<b>918.404.138.775</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>		<b>958.405.740.629</b>	<b>918.404.138.775</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		679.099.600.000	679.099.600.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		679.099.600.000	679.099.600.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		71.821.151.584	71.821.151.584
415	3 Cổ phiếu quỹ		(160.500.000)	(160.500.000)
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		207.645.489.045	167.643.887.191
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		167.643.887.191	134.899.672.226
421b	- LNST chưa phân phối kỳ này		40.001.601.854	32.744.214.965
<b>430</b>	<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>			
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b> (440 = 300 + 400)		<b>976.681.425.555</b>	<b>927.743.079.790</b>

2. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: đồng Việt Nam

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		33.704.478.162	23.142.939.662
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu			
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)		33.704.478.162	23.142.939.662
11	4. Giá vốn hàng bán		19.921.022.394	14.772.731.499
20	5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)		13.783.455.768	8.370.208.163
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính		62.722.506.569	55.817.485.178
22	7. Chi phí tài chính		34.789.065	24.136.496
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay			
25	8. Chi phí bán hàng		6.342.570.679	6.056.285.794
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp		20.216.292.678	20.104.269.131
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}		49.912.309.915	38.003.001.920
31	11. Thu nhập khác		136.190.978	107.152.803
32	12. Chi phí khác		3.882.052	
40	13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)		132.308.926	107.152.803
<b>50</b>	<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)</b>		<b>50.044.618.941</b>	<b>38.110.154.723</b>
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành		10.043.016.987	5.365.939.758
52	16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
<b>60</b>	<b>17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)</b>		<b>40.001.601.854</b>	<b>32.744.214.965</b>
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu		589	482
71	19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu		589	482

### 3. BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Từ 01 tháng 01 năm 2022 đến 31 tháng 12 năm 2022	Từ 01 tháng 01 năm 2021 đến 31 tháng 12 năm 2021
	<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
01	<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>		<b>50.044.618.841</b>	<b>38.110.154.723</b>
	<b>2. Điều chỉnh cho các khoản</b>			
02	- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT		1.012.425.576	1.463.086.342
03	- Các khoản dự phòng		370.001.705	296.862.654
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(62.699.108.229)	(55.780.838.155)
08	<b>3. Lợi nhuận kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>		<b>(11.272.062.107)</b>	<b>(15.910.734.436)</b>
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		230.757.563	1.140.361.031
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		(988.891.810)	888.271.455
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập phải nộp)		2.443.587.449	(2.970.189.601)
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		64.875.544	59.557.701
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(3.549.860.525)	(5.591.807.639)
20	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>(13.071.593.886)</b>	<b>(22.384.541.489)</b>
	<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TS dài hạn khác		-	-
23	2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(562.946.000.000)	(217.000.000.000)
24	3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		359.946.000.000	232.000.000.000
25	4. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	-
26	5. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	-
27	6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		228.438.382.540	6.688.473.772
30	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>		<b>25.438.382.540</b>	<b>21.688.473.772</b>
	<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
32	1. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		-	-
40	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
50	<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)</b>		<b>12.366.788.654</b>	<b>(696.067.717)</b>
60	<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>		<b>993.081.581</b>	<b>1.689.149.298</b>
70	<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70=50+60+61)</b>		<b>13.359.870.235</b>	<b>993.081.581</b>



**Công ty Cổ Phần Sách Việt Nam**  
Số 44, Phố Tràng Tiền, Phường Tràng Tiền,  
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam  
Điện thoại: (84 4) 39 348 790  
Fax: (84 4) 39 341591  
Website: <http://savina.com.vn>